TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 277 /2018/HS-ST
Ngày: 27-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Thương.

Ông Lò Văn Ơn.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nhữ Thị Thanh Nhàn - Kiểm sát viên;

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 280/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 284/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu N; tên gọi khác: Không; sinh năm 1993, tại Điện Biên; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Bản T2, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông: Nguyễn Hữu S, sinh năm 1966 và con bà: Lê Thị H, sinh năm 1977; Vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/9/2018, tạm giam từ ngày 11/9/2018 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Hữu S, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Bản T2, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 07/9/2018, Nguyễn Hữu N đi xe mô tô mang biển

kiểm soát 35F5-3572 (của ông Nguyễn Hữu S) từ nhà ở Bản T2, xã N, huyện Điện Biên đến bản L, xã M, huyện Điện Biên tìm mua heroine về sử dụng. Đến nơi, N gặp một người đàn ông dân tộc H'mông khoảng 30 tuổi không rõ lai lịch. Qua trao đổi, N đã mua được của người đàn ông đó 01 gói heroine được gói bằng nilon màu hồng được hơ lửa hàn kín với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được heroine, N cầm ở tay trái và đi xe mô tô về nhà. Hồi 16 giờ ngày 07/9/2018, khi N đi đến bản H, xã N, huyện Điện Biên thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên kiểm tra, thu giữ trên tay trái Nguyễn Hữu N 01 gói heroine gói bằng nilon màu hồng được hơ lửa hàn kín có khối lượng 0,17 gam, và 01 xe mô tô biển kiểm soát 35 F5 – 3572 cùng đăng ký của xe mô tô.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu N đã khai nhận lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mọi lời khai hoàn toàn phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra....

Kết luận giám định số 790/GĐ-PC09 ngày 17/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Hữu N gửi giám định là ma túy: Loại heroien; Khối lượng vật chứng thu giữ của Nguyễn Hữu N là 0,17gam; Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; Không hoàn lại đối tượng giám định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận Giám định.

Tại bản Cáo trạng số 222/CT-VKSĐB ngày 13/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo mức án từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,17 gam heroine, trích mẫu 0,17gam gửi giám định, hoàn lại đối tượng giám định là 0,14 gam heroine, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành. Trả lại cho ông Nguyễn Hữu S, 01 xe mô tô biển kiểm soát 35F5-3572 cùng đăng ký của xe mô tô. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Hữu N phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát, không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo bị truy tố và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng huyện Điện Biên và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng đã được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì, không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật và được chấp nhận.

[2]. Hành vi của bị cáo được chứng minh như sau: Ngày 07/9/2018 Nguyễn Hữu N đi xe mô tô mang biên kiểm soát 35F5-3572 (của ông Nguyễn Hữu S) đến bản L, xã M, huyện Điện Biên đã gặp một người đàn ông dân tộc H'Mông khoảng 30 tuổi không rõ lai lịch mua được 01 gói heroine với giá 100.000 đồng. Toàn bộ số heroine trên đã bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên kiểm tra, thu giữ và cân xác định khối lượng là 0,17gam heroine. Với hành vi cất giấu, tàng trữ trái phép trên người 0,17 gam heroine của bị cáo thì đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội thấy rằng: Hành vi đó là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo đã tiếp tay cho những người khác chuyên buôn bán các chất ma túy ngày càng phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng tới trật tự trị an, an toàn trong xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra. Nên bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại bản T2, xã N, huyện Điện Biên, được gia đình nuôi ăn học đến lớp 12/12 từ khi học xong phổ thông đến nay ở nhà làm ruộng cùng gia đình. Bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2018. Bị cáo không có tình tiết nào tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội với lỗi cố ý và nghiêm trọng, để bị cáo có cơ hội cai nghiện ma túy và có thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng

hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, song xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số heroine bị thu giữ, bị cáo khai mua của người đàn ông dân tộc H'mông khoảng 30 tuổi không rõ lai lịch khu vực bản L, xã M, huyện Điện Biên, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về vật chứng vụ án: Vật chứng thu giữ của Nguyễn Hữu N là 0,17 gam heroine, trích mẫu gửi đi giám định 0,17gam, hoàn lại đối tượng giám định, là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Chiếc xe mô tô biển nhãn hiệu WAWE, biển kiểm soát 35F5-3572, màu sơn xanh, số máy 0105746, số khung 105503, xe đã cũ, đã qua sử dụng; Một đăng ký mô tô, xe máy mang tên Trương Văn Bắc đăng ký ngày 14/6/2002 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Hữu S (bố đẻ bị cáo), ông Sáu không biết bị cáo N lấy xe mô tô của ông để làm phương tiện đi mua ma túy về sử dụng, nên ngày 03/11/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên đã trả lại cho ông Sáu theo quyết định xử lý vật chứng số 71 ngày 31/10/2018. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp theo quy định tại Khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a , b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8]. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Hữu N phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 07/9/2018.

3. Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, Điểm a , b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận biên bản về việc trả lại đồ vật của Công an huyện Điện Biên vào ngày 03/11/2018 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Hữu S, sinh năm 1966, Địa chỉ: Trung tâm 2, xã N, huyện Điện Biên Chiếc xe mô tô biển nhãn hiệu WAWE kiểm soát 35F5-3572, màu sơn xanh, số máy 0105746, số khung 105503, xe đã cũ, đã qua sử dụng; Một đăng ký mô tô, xe máy mang tên Trương Văn Bắc đăng ký ngày 14/6/2002.

- Tịch thu tiêu hủy 0,17 gam heroine, trích mẫu 0,17 gam gửi đi giám định và hoàn lại đối tượng giám định là 0,14 gam heroine, là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo Biên bản bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2018).

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Hữu N phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 21/11/2018. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc được niêm yết./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thanh Thủy

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Điện Biên
- VKSND huyện Điện Biên
- Công an huyện Điện Biên.
- Nhà tạm giữ, tạm giam CA huyện Điện Biên
- Trại giam
- Cơ quan THA. HS Công an huyện Điện Biên
- Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên
- Bị cáo
- Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- L- u hồ THA – HS
- Lưu hồ sơ vụ án
- L- u bộ phận.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ	HỘI THẨM NHÂN DÂN
Lò Văn Ơn	**Vũ Thị Thanh Thủy**	**Lò Văn Thương**